

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016; Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST- DS ngày 14/10/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1963. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Quàng Văn H, sinh năm 1982. Nghề nghiệp: Trồng trọt Trú tại: Bản K, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn B và anh Quàng Văn H xác nhận anh H có nợ ông B tổng số tiền cả gốc và lãi là: 12.210.000đ (mười hai triệu hai trăm mười nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Văn B và anh Quàng Văn H thống nhất thỏa thuận anh H phải trả cho ông B 12.210.000đ (mười hai triệu hai trăm mười nghìn đồng) thành 02 đợt cụ thể như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất là ngày 15/01/2022 anh H sẽ trả cho ông B 6.105.000đ (sáu triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

+ Đợt 2: Chậm nhất là ngày 30/3/2022 anh H sẽ trả cho ông B 6.105.000đ (sáu triệu một trăm linh năm nghìn đồng).

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015”

- Về án phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi bên nhận chịu án phí sơ thẩm dân sự theo quy định: Ông Nguyễn Văn B nhận nộp tiền án phí sơ thẩm dân sự 152.625đ (một trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi năm đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000959 ngày 14 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Ông Nguyễn Văn B được nhận lại 147.375 (một trăm bốn mươi bảy nghìn ba trăm bảy mươi năm đồng).

Anh Quảng Văn H nhận nộp tiền án phí sơ thẩm dân sự 152.625đ (Một trăm năm mươi hai nghìn sáu trăm hai mươi năm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát hai cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Hoàng Văn Bình